**Mẫu TK1-TS**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 490/QĐ-BHXH

ngày 28/03/2023 của BHXH Việt Nam)

|  |  |
| --- | --- |
| **BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỜ KHAI**

**THAM GIA, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ**

**I. Áp dụng đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH do cơ quan BHXH cấp**

[01]. Họ và tên *(viết chữ in hoa)*: [02]. Giới tính:

[03]. Ngày, tháng, năm sinh: / / [04]. Quốc tịch:

[05]. Dân tộc: [06]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu:

[07]. Điện thoại: [08]. Email (nếu có):

[09]. Nơi đăng ký khai sinh: [09.1]. Xã: [09.2]. Huyện:

[09.3]. Tỉnh:

[10]. Họ tên cha/mẹ/giám hộ *(đối với trẻ em dưới 6 tuổi)*:

[11]. Đăng ký nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

[11.1] Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản điện tử:

[11.2]. Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản giấy, địa chỉ:

[11.2a]. Số nhà, đường/phố, thôn/xóm:

[11.2b]. Xã: [11.2c]. Huyện: [11.2d]. Tỉnh:

[12]. Kê khai Phụ lục Thành viên hộ gia đình (phụ lục kèm theo) đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH và người tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng.

**II. Áp dụng đối với người tham gia đã có mã số BHXH đề nghị đăng ký, điều chỉnh thông tin ghi trên sổ BHXH, thẻ BHYT**

[13]. Mã số BHXH: [14]. Điều chỉnh thông tin cá nhân:

[14.1]. Họ và tên *(viết chữ in hoa)*: [14.2]. Giới tính:

[14.3]. Ngày, tháng, năm sinh: / / [14.4]. Nơi đăng ký khai sinh:Xã Huyện: Tỉnh:

[14.5]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu:

[15]. Mức tiền đóng: [16]. Phương thức đóng:

[17]. Nơi đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu:

[18]. Nội dung thay đổi, yêu cầu khác:

[19]. Hồ sơ kèm theo *(nếu có)*:

|  |  |
| --- | --- |
| XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  …………………………………………… | *………, ngày …… tháng …… năm ………* **Người kê khai**  …………………………………………………………………  …………………………………………………………………  ………………………………………………………………… |

*Ghi chú: Người tham gia tra cứu mã số BHXH tại địa chỉ: https://baohiemxahoi.gov.vn.*

**Phụ lục Thành viên hộ gia đình**

*(Áp dụng đối với: Người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH; Người tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng;*

*Trẻ em dưới 6 tuổi thực hiện cấp thẻ BHYT liên thông dữ liệu với Bộ Tư pháp)*

Họ và tên chủ hộ: Số CCCD/ĐDCN:

Mã số hộ gia đình: Điện thoại liên hệ:

Địa chỉ theo nơi thường trú hoặc tạm trú*:* Số nhà, đường phố, tập thể:

Thôn *(bản, tổ dân phố)*: Xã *(phường, thị trấn)*:

Huyện *(quận, Tx, Tp thuộc tỉnh)*: Tỉnh *(Tp thuộc Trung ương)*:

*Bảng thông tin thành viên hộ gia đình:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Mã số BHXH** | **Ngày tháng năm sinh** | **Giới tính** | **Quốc tịch** | **Dân tộc** | **Nơi đăng ký khai sinh** | **Mối quan hệ với chủ hộ** | **Số CCCD/ĐDCN/ Hộ chiếu** | **Ghi chú** |
| *A* | *B* | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………, ngày …… tháng …… năm ………* **Người kê khai**  ………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………… |

**HƯỚNG DẪN LẬP**

**Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế**

**(Mẫu TK1-TS)**

**1. Mục đích:**

- Kê khai đầy đủ thông tin của người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN (gọi tắt là người tham gia) khi tra cứu không thấy mã số BHXH.

- Kê khai thông tin của người tham gia đề nghị điều chỉnh thông tin cá nhân, chức danh công việc, phương thức đóng BHXH tự nguyện, nơi đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu,...

**2. Trách nhiệm lập:** Người tham gia hoặc Cha/mẹ/người giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi).

**3. Thời gian lập:** Khi người tham gia đăng ký tham gia không tìm thấy mã số BHXH hoặc có đề nghị điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT.

**4. Phương pháp lập:**

***Mục I:*** *Áp dụng đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH bắt buộc kê khai từ chỉ tiêu [1] đến chỉ tiêu [11] (trừ chỉ tiêu [8] để tham gia BHXH, BHYT như sau:*

[01]. Họ và tên: ghi đầy đủ họ, chữ đệm và tên bằng chữ in hoa có dấu của người tham gia.

[02]. Giới tính: ghi giới tính của người tham gia (nếu là nam thì ghi từ “nam” hoặc nếu là nữ thì ghi từ “nữ”).

[03]. Ngày, tháng, năm sinh: ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu.

[04]. Quốc tịch: ghi quốc tịch của người tham gia như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu.

[05]. Dân tộc: ghi dân tộc của người tham gia như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu.

[06]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu: ghi căn cước công dân/định danh cá nhân hoặc hộ chiếu của người tham gia được cơ quan có thẩm quyền cấp (bao gồm cả trẻ em dưới 6 tuổi được cấp số định danh cá nhân).

[07]. Điện thoại: ghi số điện thoại của người tham gia hoặc số điện thoại để liên hệ với người tham gia.

[08]. Email: ghi địa chỉ thư điện tử của người tham gia hoặc địa chỉ thư điện tử để liên hệ với người tham gia (nếu có).

[09]. Nơi đăng ký khai sinh: ghi rõ tên xã (phường/thị trấn); huyện (quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) đã đăng ký khai sinh của người tham gia. *Trường hợp chưa xác định được nơi đăng ký khai sinh thì ghi nguyên quán hoặc ghi địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (theo 3 cấp tương tự nơi đăng ký khai sinh);*

[10]. Họ tên cha/mẹ/giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi): ghi họ tên cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ đối với người tham gia là trẻ em dưới 6 tuổi.

[11]. Địa chỉ nhận kết quả: lựa chọn phương thức nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Trường hợp nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản giấy; ghi cụ thể, đầy đủ địa chỉ nơi đang sinh sống (*số nhà, đường/ phố, thôn/ xóm; xã/ phường/ thị trấn; huyện/ quận/ thị xã/ thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương)* để cơ quan BHXH trả hồ sơ, sổ BHXH, thẻ BHYT hoặc kết quả giải quyết thủ tục hành chính khác.

[12]. Kê khai Phụ lục Thành viên hộ gia đình (phụ lục kèm theo) đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH và người tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng theo hướng dẫn.

***Mục II:*** *Áp dụng đối với người tham gia tra đã có mã số BHXH đề nghị đăng ký, điều chỉnh thông tin ghi trên sổ BHXH, thẻ BHYT như sau:*

[13]. Mã số BHXH: ghi mã số BHXH đã được cơ quan BHXH cấp cho người tham gia.

[14]. Điều chỉnh thông tin cá nhân: chỉ kê khai một trong các thông tin cá nhân đề nghị điều chỉnh, cụ thể:

[14.1]. Họ và tên: ghi đầy đủ họ, chữ đệm và tên bằng chữ in hoa có dấu của người tham gia.

[14.2]. Giới tính: ghi giới tính của người tham gia (nếu là nam thì ghi từ “nam” hoặc nếu là nữ thì ghi từ “nữ”).

[14.3]. Ngày, tháng, năm sinh: ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu.

[14.4]. Nơi đăng ký khai sinh: ghi rõ tên xã (phường/thị trấn); huyện (quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) đã đăng ký khai sinh của người tham gia. *Trường hợp chưa xác định được nơi đăng ký khai sinh thì ghi nguyên quán hoặc ghi địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (theo 3 cấp tương tự nơi đăng ký khai sinh);*

[14.5]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu: ghi số chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người tham gia được cơ quan có thẩm quyền cấp (bao gồm cả trẻ em dưới 6 tuổi được cấp số định danh cá nhân).

[15]. Mức tiền đóng (áp dụng đối với người tham gia đăng ký/điều chỉnh mức đóng BHXH tự nguyện): ghi mức thu nhập tháng do người tham gia BHXH tự nguyện lựa chọn.

[16]. Phương thức đóng (áp dụng đối với người tham gia đăng ký/điều chỉnh phương thức đóng BHXH tự nguyện): ghi cụ thể phương thức đóng của người tham gia theo quy định (ví dụ: 03 tháng hoặc 06 tháng,...).

[17]. Nơi đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu (áp dụng đối với người tham gia BHYT đăng ký/thay đổi nơi khám, chữa bệnh ban đầu): ghi nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu do người tham gia lựa chọn theo hướng dẫn của cơ quan BHXH.

[18]. Nội dung thay đổi, yêu cầu khác: ghi nội dung yêu cầu thay đổi, điều chỉnh, như: cấp lại sổ BHXH, thẻ BHYT, chức danh công việc, địa chỉ nhận kết quả, điện thoại, email,...

[19]. Hồ sơ kèm theo:

- Đối với người điều chỉnh thông tin, ghi các loại giấy tờ chứng minh.

- Đối với người tham gia được hưởng quyền lợi BHYT cao hơn, ghi các loại giấy tờ chứng minh.

Sau khi hoàn tất việc kê khai:

+ Người tham gia ghi nội dung: đã tra cứu không thấy mã số BHXH, tự nguyện kê khai, cung cấp giấy tờ liên quan để đảm bảo chính xác thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã kê khai; Ký và ghi rõ họ tên.

+ Đơn vị sử dụng lao động *(người lao động đang bảo lưu thời gian đóng BHXH thì không phải xác nhận)* ghi nội dung: xác nhận thông tin điều chỉnh của người tham gia là đúng với hồ sơ quản lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xác nhận; Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên*.*

**Phụ lục Thành viên hộ gia đình**

**1. Mục đích:**

- Kê khai đầy đủ, chính xác thông tin các thành viên trong hộ gia đình của người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH để bổ sung, hoàn thiện cơ sở dữ liệu.

- Xác định chính xác các thành viên trong hộ gia đình để giảm trừ mức đóng khi tham gia BHYT theo hộ gia đình.

- Xác định chính xác hộ gia đình của trẻ em dưới 6 tuổi thực hiện cấp thẻ BHYT liên thông dữ liệu với Bộ Tư pháp.

**2. Trách nhiệm lập:** Người tham gia hoặc Cha/mẹ/người giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi).

**3. Thời gian lập:**

- Khi người tham gia đăng ký tham gia không tìm thấy mã số BHXH.

- Khi tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng mà đối chiếu các thành viên trong hộ gia đình không khớp với dữ liệu cơ quan BHXH đang quản lý.

- Cấp thẻ BHYT liên thông dữ liệu đăng ký khai sinh trẻ em dưới 6 tuổi trên Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp.

**4. Phương pháp lập:**

***a) Phần thông tin chung:*** ghi đầy đủ họ và tên chủ hộ; Số CCCD/ĐDCN; Mã số hộ gia đình *(nếu có và đúng thông tin chủ hộ, thành viên hộ gia đình)*; Điện thoại liên hệ; Địa chỉ hộ gia đình ghi theo nơi thường trú hoặc tạm trú.

***b) Bảng thông tin thành viên hộ gia đình*** (*trường hợp xác định được mã số hộ gia đình thì không phải kê khai bảng thông tin này)*:

- Cột A: ghi số thứ tự từ 1 đến hết các thành viên trong hộ gia đình của người tham gia.

- Cột B: ghi đầy đủ họ, chữ đệm và tên của từng thành viên hộ gia đình (bao gồm cả chủ hộ gia đình).

- Cột 1: ghi mã số BHXH của từng thành viên hộ gia đình đã được cơ quan BHXH cấp.

- Cột 2: ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của từng thành viên hộ gia đình.

- Cột 3: ghi giới tính của từng thành viên hộ gia đình (nếu là nam thì ghi từ “nam” hoặc nếu là nữ thì ghi từ “nữ”).

- Cột 4: ghi quốc tịch của từng thành viên hộ gia đình như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu.

- Cột 5: ghi dân tộc của từng thành viên hộ gia đình như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu.

- Cột 6: ghi rõ, đầy đủ tên xã (phường/thị trấn); huyện (quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương) đã đăng ký khai sinh cho từng thành viên hộ gia đình. Trường hợp chưa xác định được nơi đăng ký khai sinh thì ghi nguyên quán hoặc ghi địa chỉ nơi thường trú hoặc tạm trú.

- Cột 7: ghi mối quan hệ với chủ hộ gia đình của từng thành viên hộ gia đình.

- Cột 8: ghi số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu của từng thành viên hộ gia đình được cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Cột 9: ghi số điện thoại của từng thành viên hộ gia đình và những nội dung cần ghi chú.

Sau khi hoàn tất việc kê khai:

+ Người tham gia ghi nội dung: tự nguyện kê khai, cung cấp giấy tờ liên quan để đảm bảo chính xác thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã kê khai; Ký và ghi rõ họ tên.

*Lưu ý: Trường hợp sáp nhập, chia tách địa giới hành chính thì ghi theo tên địa danh tại thời điểm kê khai*.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu 02-TK** *(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3511/QĐ-BHXH ngày 21/11/2022 của BHXH Việt Nam)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỜ KHAI**

**ĐĂNG KÝ THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI**

**TỰ NGUYỆN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG**

**I. Áp dụng đối với trường hợp đăng ký tham gia lần đầu, chuyển từ tham gia BHXH bắt buộc sang tham gia BHXH tự nguyện; Đăng ký lại phương thức đóng và mức thu nhập tháng làm căn cứ đóng BHXH tự nguyện**

[01]. Số CCCD/ĐDCN: …………………………. [02]. Họ và tên: …………………..….…

[03]. Mã số BHXH: ………… [04]. Ngày tháng năm sinh: ……… [05]. Giới tính: ….……

[06]. Địa chỉ nhận kết quả: [06.1]. Số nhà, đường/phố, thôn/xóm: …………….……………

[06.2]. Xã: ……………… [06.3]. Huyện: ……………… [06.4]. Tỉnh: ………..…..………

[07]. Số điện thoại: …………………… [08]. Địa chỉ email: ……………………..………...

[09] . Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện được Nhà nước hỗ trợ mức đóng:

□ Người thuộc hộ nghèo.

□ Người thuộc hộ cận nghèo.

□ Người thuộc đối tượng khác (không thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo).

[10]. Mức tiền đóng: ……………………… [11]. Phương thức đóng: …………..………….

[12]. Đăng ký nhận thẻ sổ BHXH (đối với người lần đầu tham gia BHXH):

□ Sổ BHXH bản giấy theo hình thức:                                      □ Sổ BHXH bản điện tử

□ Tại Cơ quan BHXH: …………………………….…………………………………………

□ Qua dịch vụ bưu chính (có trả phí): …………………..……………………………………

[13]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có): ……………

Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai.

**II. Áp dụng đối với trường hợp đăng ký tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện theo mức tiền đóng và phương thức đóng đang trong thời điểm đóng**

[01]. Số CCCD/ĐDCN: ………………………… [02]. Họ và tên: …………….……………

[03]. Mã số BHXH: ……… [04]. Ngày tháng năm sinh: ……… [05]. Giới tính: ……..……

[06]. Số điện thoại: …………………..…… [07]. Địa chỉ email: …………….……………...

[08]. Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện được Nhà nước hỗ trợ mức đóng:

□ Người thuộc hộ nghèo.

□ Người thuộc hộ cận nghèo.

□ Người thuộc đối tượng khác.

[09]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có ): ………..…

**Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai.**

**HƯỚNG DẪN LẬP**

**Tờ khai đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế trên Cổng Dịch vụ công**

**(Mẫu 02-TK)**

**I. Áp dụng đối với trường hợp đăng ký tham gia lần đầu, chuyển từ tham gia BHXH bắt buộc sang tham gia BHXH tự nguyện; Đăng ký lại phương thức đóng và mức thu nhập tháng làm căn cứ đóng BHXH tự nguyện**

[01]. Số CCCD/ĐDCN: Kê khai chính xác số Căn cước công dân hoặc số Định danh cá nhân của người tham gia.

[02], [03], [04], [05]. Họ và tên, mã số BHXH, ngày tháng năm sinh, giới tính: Hệ thống tự động hiển thị thông tin của người tham gia theo Số CCCD/ĐDCN được kê khai.

[06], [07], [08]. Địa chỉ nhận kết quả, số điện thoại, địa chỉ email: Hệ thống tự động hiển thị thông tin trong cơ sở dữ liệu quản lý theo số CCCD/ĐDCN được kê khai. Trường hợp có thay đổi, người tham gia chỉnh sửa và cập nhật.

[09]. Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện được Nhà nước hỗ trợ mức đóng: Lựa chọn chính xác thuộc một trong ba đối tượng: Người thuộc hộ nghèo/Người thuộc hộ cận nghèo/ Người thuộc đối tượng khác (không thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo).

[10]. Mức tiền đóng: Lựa chọn mức thu nhập tháng tham gia BHXH tự nguyện theo mức đóng do Hệ thống phần mềm tự động hiển thị.

[11]. Phương thức đóng: Lựa chọn phương thức đóng theo quy định do Hệ thống phần mềm tự động hiển thị.

[12]. Đăng ký nhận sổ BHXH (đối với người lần đầu tham gia BHXH): Lựa chọn nhận sổ BHXH bản giấy hoặc bản điện tử hoặc cả hai. Trường hợp người tham gia có lựa chọn nhận sổ BHXH bản giấy thì lựa chọn một trong hai hình thức:

- Tại cơ quan BHXH: Hệ thống phần mềm tự động hiển thị thông tin địa chỉ cơ quan BHXH nơi tiếp nhận hồ sơ để người tham gia biết và đến nhận sổ BHXH.

- Qua dịch vụ bưu chính (có trả phí): Hệ thống phần mềm tự động hiển thị địa chỉ nhận kết quả mà người tham gia đã kê khai để dịch vụ bưu chính trả kết quả đúng địa chỉ.

[13]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có): Kê khai mã đơn vị (được cơ quan BHXH cấp) của Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT cung cấp khi vận động, tư vấn.

Sau khi kê khai đầy đủ, chính xác thông tin. Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai trên Cổng Dịch vụ công.

**II. Áp dụng đối với trường hợp đăng ký tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện theo mức tiền đóng và phương thức đóng đang trong thời điểm đóng**

[01]. Số CCCD/ĐDCN: Kê khai chính xác số Căn cước công dân hoặc số Định danh cá nhân của người tham gia.

[02], [03], [04], [05]. Họ và tên, mã số BHXH, ngày tháng năm sinh, giới tính: Hệ thống tự động hiển thị thông tin của người tham gia theo số CCCD/ĐDCN được kê khai.

[06], [07]. Số điện thoại, địa chỉ email: Hệ thống tự động hiển thị thông tin trong cơ sở dữ liệu quản lý theo số CCCD/ĐDCN được kê khai. Trường hợp có thay đổi, người tham gia chỉnh sửa và cập nhật.

[08]. Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện được Nhà nước hỗ trợ mức đóng: Lựa chọn chính xác thuộc một trong ba đối tượng: Người thuộc hộ nghèo/Người thuộc hộ cận nghèo/ Người thuộc đối tượng khác (không thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo).

[09]. Mã đơn vị Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT vận động, tư vấn (nếu có): Kê khai mã đơn vị (được cơ quan BHXH cấp) của Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT cung cấp khi vận động, tư vấn.

Sau khi kê khai đầy đủ, chính xác thông tin. Người tham gia xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin kê khai trên Cổng Dịch vụ công.



**HƯỚNG DẪN LẬP**

**Danh sách người tham gia BHXH tự nguyện (Mẫu D05-TS)**

a) Mục đích: để tổ chức dịch vụ thu hoặc cơ quan BHXH kê khai người tham gia BHXH tự nguyện tăng mới, đóng tiếp, đóng lại, điều chỉnh mức đóng ...

b) Trách nhiệm lập: tổ chức dịch vụ thu, Phòng/Tổ Quản lý thu (đối với người tham gia đăng ký trực tiếp tại cơ quan BHXH).

c) Thời gian lập: khi có phát sinh.

d) Căn cứ lập: Mẫu TK1-TS.

đ) Phương pháp lập:

- Phần thông tin chung

+ Tên đơn vị: ghi đầy đủ tên tổ chức dịch vụ thu.

- Mã đại lý: ghi mã đại lý do cơ quan BHXH cấp.

- Mã số thuế: ghi mã số thuế do cơ quan thuế cấp.

- Địa chỉ: ghi địa chỉ nơi đóng trụ sở của tổ chức dịch vụ thu.

- Điện thoại: ghi số điện thoại của tổ chức dịch vụ thu.

- Email: ghi tên email của tổ chức dịch vụ thu.

- Cột A: ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo từng mục tăng, giảm.

- Cột B: ghi họ, tên người tham gia BHXH tự nguyện và ghi vào từng mục tăng, giảm.

- Cột C: ghi đầy đủ mã số BHXH của từng người tham gia.

- Cột 1: trường hợp tham gia mới ghi cụ thể, đầy đủ địa chỉ nơi đang sinh sống (*số nhà, đường/phố, thôn/xóm; xã/phường/thị trấn); huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương)* để cơ quan BHXH trả hồ sơ, sổ BHXH, thẻ BHYT hoặc kết quả giải quyết thủ tục hành chính khác.

- Cột 2: ghi ngày biên lai thu tiền

- Cột 3: ghi số biên lai thu tiền

- Cột 4: ghi mức thu nhập tháng làm căn cứ đóng BHXH tự nguyện theo Mẫu TK1-TS.

- Cột 5: ghi số tháng đóng mới, đóng tiếp, đóng bù hoặc điều chỉnh mức tiền đóng BHXH tự nguyện.

- Cột 6: ghi đóng BHXH từ tháng năm.

- Cột 7: ghi số tiền đóng BHXH tự nguyện phải đóng theo quy định = cột 4 x cột 5 x 22%

- Cột 8: ghi số tiền phải đóng BHXH tự nguyện của người tham gia BHXH tự nguyện = cột 7 - cột 10 - cột 12 - cột 14.

- Cột 9: ghi tỷ lệ ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng theo quy định (thuộc hộ nghèo: 30%, thuộc cận nghèo 20%, còn lại 10%.

- Cột 10: ghi số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng theo quy định = cột 9 x mức chuẩn nghèo nông thôn x 22%).

- Cột 11: ghi tỷ lệ % ngân sách địa phương hỗ trợ thêm (trường hợp địa phương hỗ trợ theo mức tiền cụ thể thì để trống).

- Cột 12: ghi số tiền ngân sách địa phương hỗ trợ thêm = cột 11 x mức chuẩn nghèo nông thôn x 22%, trường hợp địa phương hỗ trợ theo mức tiền cụ thể thì ghi mức tiền hỗ trợ.

- Cột 13: ghi tỷ lệ hỗ trợ thêm khác của các tổ chức, cá nhân (trường hợp các tổ chức, cá nhân hỗ trợ theo mức tiền cụ thể thì để trống).

- Cột 14: ghi số tiền hỗ trợ thêm khác = cột 13 x mức chuẩn nghèo nông thôn x 22%%, trường hợp các tổ chức, cá nhân hỗ trợ theo mức tiền cụ thể thì ghi mức tiền hỗ trợ.

- Cột 15: Ghi mã số nhân viên thu quản lý người tham gia (chỉ áp dụng đối với tổ chức dịch vụ thu BHXH tự nguyện BHYT)

- Cột 16: ghi cụ thể đối tượng tăng do: đóng mới, đóng tiếp, đóng lại tương ứng các dòng.

e) Ghi số lượng sổ đề nghị cấp (áp dụng đối với trường hợp chưa có sổ BHXH)

g) Sau khi hoàn tất việc kê khai tổ chức dịch vụ thu, Phòng/Tổ Quản lý thu ký, ghi rõ họ tên.

|  |  |
| --- | --- |
| ĐƠN VỊ:………………………….. **BỘ PHẬN………………………**  **-----------** | **Mẫu số: C66a-HD** *(Ban hành kèm theo Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính)* |

**GIẤY THANH TOÁN THÙ LAO CHO TỔ CHỨC LÀM ĐẠI LÝ**

Số: ………………(1)……………….

- Căn cứ Hợp đồng đại lý thu bảo hiểm xã hội tự nguyện, thu bảo hiểm y tế của người tham gia theo hộ gia đình, danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (BHXH tự nguyện, BHYT) số……. ngày……tháng…năm….(2) giữa Bảo hiểm xã hội ……..(3)……và……….(4)…………

- Căn cứ Danh sách đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT tăng mới, tái tục lập ngày….. tháng….. năm…….(5)

- Căn cứ số tiền thu BHXH tự nguyện, BHYT tăng mới, tái tục đã nộp cho cơ quan BHXH tại Phiếu thu số ngày……. tháng……. năm ……. (6) của Bảo hiểm xã hội ……. (7) ..........

(Hoặc Giấy báo Có số ...ngày……. tháng……. năm……. của…….…….…….) (8)

Đề nghị cơ quan Bảo hiểm xã hội …….……. (9) …….……. chi thù lao làm đại lý thu cho …….……. (10)......……. Địa chỉ: …….……. (11) ……….….

Số tài khoản: ……………… (12) …….……. Mở tại: ……. (13) ……….…. như sau:

+ Tổng số tiền đã nộp cho cơ quan BHXH: ……………… (14) ……………… đồng

+ Tổng số tiền thù lao được hưởng: ……………… (15) ……………… đồng

*Viết bằng chữ: ……………………………… (16) ……………………………… đồng*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày……. tháng……. năm…….* **ĐẠI LÝ THU** *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI DUYỆT**

Tổng số tiền thù lao được hưởng: ……………………………. (17) ………………………đồng

*Viết bằng chữ …………………………………………… (18) ……………………….…...……… đồng.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÁN BỘ THU** *(Ký, họ tên)* | **PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN THU** *(Ký, họ tên)* | **KẾ TOÁN TRƯỞNG** *(Ký, họ tên)* | *Ngày..... tháng…….. năm...* **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |

**Hướng dẫn lập**

**GIẤY THANH TOÁN THÙ LAO CHO TỔ CHỨC LÀM ĐẠI LÝ**

**(Mẫu số C66a-HD)**

**1. Mục đích**

Giấy thanh toán thù lao cho tổ chức làm đại lý thu BHXH.

**2. Phương pháp lập và trách nhiệm ghi**

Căn cứ vào hợp đồng thu BHXH tự nguyện, BHYT; danh sách đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT tăng mới, tái tục; số tiền do người tham gia đã nộp cho cơ quan BHXH; giấy báo có của ngân hàng, phiếu thu để lập giấy thanh toán thù lao.

Góc trên, bên trái của Giấy thanh toán thù lao cho tổ chức làm đại lý thu phải ghi rõ tên đơn vị trực tiếp chi tiền, nếu là BHXH huyện thì ghi BHXH tỉnh trực tiếp quản lý.

Phần đại lý thu ghi gồm:

(1) Số thứ tự.

(2) Ghi số hiệu, ngày, tháng, năm của hợp đồng thu BHXH tự nguyện, BHYT đã ký giữa cơ quan BHXH với đại lý thu.

(3) Cơ quan BHXH ký với đại lý thu.

(4) Tên đại lý thu.

(5) Ghi ngày tháng năm lập danh sách đối tượng tham gia BHXH.

(6) Ghi số phiếu thu, ngày, tháng, năm lập phiếu thu của cơ quan BHXH.

(7) Cơ quan BHXH lập phiếu thu.

(8) Số, ngày, tháng, năm trên Giấy báo của ngân hàng.

(9) Cơ quan BHXH thanh toán thù lao.

(10) , (11), (12), (13) Tên, địa chỉ, số tài khoản và ngân hàng của đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT (nếu có).

(14) Tổng số tiền đã nộp cho cơ quan BHXH.

(15) Tổng số tiền thù lao đề nghị hưởng.

(16) Số tiền thù lao viết bằng chữ.

Phần cơ quan BHXH duyệt: (17), (18) Ghi số tiền cơ quan BHXH duyệt bằng số, bằng chữ.

Giấy thanh toán thù lao do đại lý thu lập, cơ quan BHXH tổ chức xét duyệt và chi tiền.